VĂN HÓA ÓC EO VÀ VƯƠNG QUỐC PHÙ NAM TRONG GIÁO DỤC LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG Ở NAM BỘ

BÙI GIA KHÁNH*

Quá trình tồn tại, phát triển rồi suy vong của vương quốc Phù Nam đã để lại nhiều dấu ấn văn hóa độc đáo, mang đậm phong cách riêng, góp phần làm nên tính đa sắc của lịch sử Việt Nam. Cùng với những thành tựu đạt được trong nhận thức về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam của giới nghiên cứu trong những thập niên gần đây, việc phổ biến, giới thiệu rộng rãi hơn kiến thức về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam vào trong nhà trường ngày càng được chú trọng. Đây là điều hết sức cần thiết khi trang bị những kiến thức lịch sử cơ bản về một nội dung lịch sử quan trọng của Việt Nam cho đối tượng là học sinh ngay từ sớm, để từ đó hình thành nhận thức đúng đắn đối với những vấn đề mà trước đây chưa được đề cập nhiều trong trường học. *Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018* đánh dấu sự thay đổi đặc biệt quan trọng khi đưa nội dung dạy, học về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam vào chương trình với những yêu cầu cụ thể về năng lực cần đạt được. Mặt khác, từ chương trình tổng thể, các tỉnh/thành phố cũng xây dựng chương trình riêng cho tài liệu giáo dục lịch sử địa phương của mình. Đối với các tỉnh/thành phố khu vực Nam Bộ, nơi từng là địa bàn phát sinh, phát triển của văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam, việc đưa nội dung này vào phần lịch sử là điều bắt buộc. Đây là bước tiến lớn trong việc đưa kết quả nghiên cứu trở thành nhận thức cơ bản trong giáo dục phổ thông.

1. Văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam: Tiến trình nhận thức và ý nghĩa

Những tư liệu về văn hóa Óc Eo được các học giả người Pháp sưu tầm, nghiên cứu và giới thiệu vào cuối thế kỷ XIX. Trong những thập niên đầu thế kỷ XX, từ những cuộc nghiên cứu điền dã và khai quật khảo cổ học quan trọng tại Óc Eo - Ba Thê, nhà khảo cổ học người Pháp Louis Malleret (1901-1970) đã chứng minh một cách rõ ràng và ngày càng thuyết phục hơn về sự tồn tại của một vương quốc cổ trên vùng đất Nam Bộ.

Công cuộc nghiên cứu về văn hóa Óc Eo cũng như sự tồn tại của vương quốc Phù Nam được tiếp tục một cách hệ thống từ sau 1975 với vai trò của các nhà sử học, khảo cổ học Việt Nam. Từ đây, kết quả nghiên cứu đã góp phần quan trọng trong việc minh định những vấn đề phức tạp liên quan đến một thời kỳ phát triển của vùng đất Nam Bộ. Đồng thời tác động trực tiếp đến nhận thức luận về tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam nói chung.

Từ kết quả nghiên cứu của giới sử học, khảo cổ học, nhân chủng học… văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam từng bước được đưa vào giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu học tập lịch sử địa phương một cách chính thức và ngày càng có hệ thống hơn. Để có

*TS. Trường Đại học Sài Gòn

được điều này, kết quả nghiên cứu, nhận thức về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam trong hàng chục năm qua đã đặt nền tảng vững chắc để từ đó từng bước dịch chuyển cách tiếp cận và nhận thức, trước hết là trong giới nghiên cứu về lịch sử Việt Nam thời cổ đại.

Trong tiến trình nhận thức và minh định vị trí của văn hóa Óc Eo cũng như vương quốc Phù Nam, dấu mốc năm 2004 đã khẳng định sự thay đổi đặc biệt quan trọng về nhận thức luận, trước hết là giới nghiên cứu.

Trước năm 2004, về mặt nhận thức luận, lịch sử vùng đất Nam Bộ chỉ bắt đầu từ thế kỷ XVII, khi người Việt vào khai phá vùng đất này, còn khoảng thời gian trước đó hầu như không được đề cập. Quan điểm này được thể hiện phổ biến trong tất cả các sách về lịch sử Việt Nam khi bắt đầu trình bày từ thời Văn Lang trở đi cho đến thời hiện đại. Vùng đất Nam Bộ được đưa vào những trang sử chính thức từ thế kỷ XVII dưới thời quản lý của các chúa Nguyễn. Nhận thức này ngày càng trở nên bất hợp lý khi giải thích các vấn đề lịch sử vùng đất từ Nam Trung Bộ Việt Nam trở vào đến Nam Bộ. Trong khi đó, những thành tựu nghiên cứu của giới khảo cổ học, sử học Việt Nam trong nhiều năm đã có đủ cơ sở để tiến tới xác lập mô hình nhận thức mới về một giai đoạn quan trọng của vùng đất Nam Bộ.

Ngoài khu di tích Óc Eo - Ba Thê (An Giang) được phát hiện từ những thập niên đầu thế kỷ XX và được xem là cảng thị cổ của vương quốc Phù Nam, những phát hiện khảo cổ học thuộc về giai đoạn văn hóa Óc Eo trong các thập niên vừa qua ngày càng làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề quan trọng liên quan đến nền văn hóa này. Những phát hiện khảo cổ học và kết quả nghiên cứu tại khu di tích Gò Tháp (Đồng Tháp), khu di tích như: Nhơn Thành (Cần Thơ), Nền Chùa, Cạnh Đền (Kiên Giang)... đã góp phần quan trọng trong việc khẳng định sự tồn tại của một quốc gia cổ đại có địa bàn phân bố trên toàn vùng Nam Bộ và một phần các quốc gia lân cận. Tư liệu khảo cổ học hiện nay thuộc về văn hóa Óc Eo là nền tảng quan trọng để xác định quá trình hình thành, phát triển trong buổi đầu dựng nước ở vùng đất Nam Bộ Việt Nam.

Theo Bùi Chí Hoàng: "Tư liệu khảo cổ học cũng cho thấy văn hóa Óc Eo được khởi nguồn từ những giai đoạn sớm hơn nó có điểm xuất phát từ lưu vực sông Đồng Nai với những đỉnh cao thời đại kim khí như Dốc Chùa (Bình Dương), Bưng Bạc (Bà Rịa - Vũng Tàu) và tiếp sau đó là các di tích như Giồng Cá Vồ, Giồng Phệt (Cần Giờ-Thành phố Hồ Chí Minh), Giồng Lớn (Long Sơn, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) với nhiều di tồn vật chất mà nhiều nhà khoa học đều có cùng quan điểm là hệ thống di tích có nguồn gốc trực tiếp với văn hóa Óc Eo. Sử liệu khảo cổ học cho thấy sự phát triển liên tục của văn hóa Óc Eo và đã chứng minh tính bản địa của nền văn hóa này" (1).

Mặt khác, mối quan hệ giữa văn hóa Óc Eo với Phù Nam cũng từng bước được xác định rõ qua hai giai đoạn, như quan điểm của GS. Phan Huy Lê: "Phù Nam từ một vương quốc thế kỷ I - III đã phát triển thành một đế chế lớn ở Đông Nam Á với phạm vi lan rộng ra rất nhiều so với địa bàn trung tâm của vương quốc Phù Nam và so với địa bàn phân bố của văn hóa Óc Eo. Vì vậy, nên coi văn hóa Óc Eo là văn hóa của vương quốc hay quốc gia Phù Nam, chứ không nên hiểu là văn hóa Phù Nam khi đã trở thành đế chế, nghĩa là văn hóa của toàn bộ đế chế Phù Nam. Tất nhiên là dưới sự chi phối của Phù Nam, các thuộc quốc của đế chế cũng tiếp nhận những ảnh hưởng và du nhập một số sản phẩm của nước tôn chủ, nghĩa là cũng mang những yếu tố của văn hóa Phù Nam tức văn hóa Óc Eo" (2).

Vương quốc Phù Nam chấm dứt sự tồn tại vào đầu thế kỷ VII. "Nhưng lịch sử Phù Nam cùng với di sản văn hóa Óc Eo trên vùng đồng bằng sông Cửu Long là một dòng chảy góp phần tạo thành của lịch sử, văn hóa Việt Nam mà dòng chủ lưu là văn hóa Đông Sơn - Văn Lang, Âu Lạc" (3).

Những nhận thức về Óc Eo và vương quốc Phù Nam vừa dẫn ở trên đã nhận được sự thống nhất cao trong giới nghiên cứu từ đó từng bước xác lập nhận thức mới về toàn bộ lịch sử của vùng đất Nam Bộ trong tiến trình lịch sử Việt Nam.

Tại Hội thảo khoa học "Văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam" được tổ chức ở Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29 - 30/12/2004, giới nghiên cứu đã đạt được sự đồng thuận cao trong nhận thức về vị trí của văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam. Theo đó, các nhà nghiên cứu đã coi văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam trên đất Nam Bộ là thuộc về quá khứ của lịch sử Nam Bộ và là một bộ phận tạo thành của lịch sử và văn hóa Việt Nam. Đồng thời khẳng định "văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam tiêu biểu một thời kỳ phát triển lịch sử của đất Nam Bộ và là một bộ phận tạo thành của lịch sử, văn hóa Việt Nam" (4). Hội thảo năm 2004 cũng như những nhận định được thống nhất về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam có thể coi "đó là một mốc quan trọng đánh dấu sự xác lập một nhận thức mới về tính toàn bộ và toàn diện của lịch sử Việt Nam" (5). Quan điểm quan trọng này ngày càng có cơ sở vững chắc về mặt khoa học cũng như nhận được sự đồng thuận rộng rãi trong xã hội. Chính vì vậy, khi nhận thức về lịch sử Nam Bộ, thì sẽ được bắt đầu "từ khi con người xuất hiện cho đến ngày nay, bao gồm lịch sử và văn hóa của tất cả các cộng đồng cư dân, các dân tộc, các vương quốc đã từng tồn tại trên vùng đất này và đó là một bộ phận tạo thành của lịch sử và văn hóa Việt Nam" (6).

Sự xác lập nhận thức mới về văn hóa Óc Eo, vương quốc Phù Nam cũng như toàn bộ quá trình lịch sử của Nam Bộ trong giới nghiên cứu là cơ sở quan trọng để đưa nội dung này vào trong Chương trình giáo dục phổ thông mới (2018), đồng thời triển khai biên soạn tài liệu dạy học lịch sử các địa phương ở Nam Bộ phù hợp với nhận thức mới và chương trình mới.

2. Vị trí của văn hóa Óc Eo, vương quốc Phù Nam trong Chương trình giáo dục lịch sử Phổ thông và quá trình triển khai

Kết quả nghiên cứu, nhận thức về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam là cơ sở để từ đó đưa vào nội dung này giảng dạy cho sinh viên, học sinh các cấp. Quá trình này vận động tịnh tiến với tiến trình nghiên cứu và nhận thức như đã đề cập ở phần trên. Ở đây việc so sánh nội dung lịch sử vùng đất Nam Bộ được giảng dạy trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và 2018 sẽ cho thấy rõ sự thay đổi qua hai chương trình này, đồng thời cũng phản ánh sự tiếp nhận kết quả nghiên cứu và nhận thức về văn hóa Óc Eo, vương quốc Phù Nam vào trong chương trình dạy học ở phổ thông.

Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 đã đi theo cách tiếp cận đơn tuyến về lịch sử Việt Nam. Trong đó nội dung của phần lịch sử vùng đất Nam Bộ chưa được đề cập từ đầu công nguyên cho đến thế kỷ XVI.

Về mục tiêu kiến thức, Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 đặt yêu cầu học sinh cần nắm được: "Các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử tiêu biểu, tương đối có hệ thống theo dòng thời gian lịch sử của Việt Nam từ buổi đầu dựng nước cho tới nay" (7).

Bắt đầu từ cấp Tiểu học, học sinh được học những nội dung từ buổi đầu dựng nước đến giữa thế kỷ XIX với những nội dung sau:

- Buổi đầu dựng nước và giữ nước (từ khoảng 700 TCN đến 179 TCN): với nội

dung sự ra đời của Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc; một số phong tục của người Việt cổ; và cuộc kháng chiến của An Dương Vương.

- Hơn một ngàn năm đấu tranh giành lại độc lập (từ năm 179 TCN đến năm 938), với các nội dung: Đời sống của nhân dân ta trong thời kỳ bị đô hộ; Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu và người lãnh đạo: Hai Bà Trưng...; Chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo.

- Buổi đầu độc lập (từ năm 938 đến năm 1009). Ổn định đất nước, chống ngoại xâm: tuổi trẻ của Đinh Bộ Lĩnh; dẹp loạn 12 sứ quân; Lê Hoàn lên ngôi vua; cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ nhất.

- Nước Đại Việt thời Lý (từ năm 1009 đến 1226): Tên nước, kinh đô, Lý Thái Tổ; Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ hai: phòng tuyến sông Cầu (Như Nguyệt), Lý Thường Kiệt; Đời sống nhân dân: chùa, trường học (Văn Miếu).

- Nước Đại Việt thời Trần (từ năm 1226 đến năm 1400): Tên nước, kinh đô, vua; Ba lần chiến thắng quân Mông - Nguyên xâm lược; Công cuộc xây dựng đất nước ở thời Trần: việc đắp đê.

- Nước Đại Việt buổi đầu Hậu Lê (thế kỷ XV): Chiến thắng Chi Lăng; Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông; Công cuộc xây dưng đất nước: Bộ luật Hồng Đức, nông nghiệp phát triển, các công trình sử học, văn học, giáo dục, thi cử (bia Tiến sĩ).

- Nước Đại Việt (thế kỷ XVI - XVIII).

a) Thời Trịnh-Nguyễn phân tranh (thế kỷ XVI - thế kỷ XVIII)

+ Chiến tranh Trịnh - Nguyễn.

+ Tình hình Đàng Ngoài: Thăng Long, Phố Hiến;

+ Tình hình Đàng Trong: Hội An, công cuộc khẩn hoang.

b) Thời Tây Sơn (cuối thế kỷ XVIII)

+ Chống ngoại xâm: trận Đống Đa;

+ Xây dựng đất nước: dùng chữ Nôm, chiếu Khuyến nông;

+ Nguyễn Huệ - Anh hùng dân tộc

- Buổi đầu thời Nguyễn (từ năm 1802 đến năm 1858): Nhà Nguyễn được thành lập; Kinh thành Huế.

- Lịch sử địa phương (8).

Đối với lịch sử vùng đất phía Nam, trong chương trình này được đề cập ở nội dung: Nước Đại Việt thế kỷ XVI - XVIII với yêu cầu cụ thể như: Nêu được từ thế kỷ XVI, các chúa Nguyễn tổ chức khai khẩn đất hoang ở Đàng Trong. Những đoàn người khai hoang đã tiến vào vùng đất ven biển Nam Trung Bộ và đồng bằng sông Cửu Long (9).

Ở cấp Trung học Cơ sở, học sinh Lớp 6 tiếp tục được học lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc trở đi. Ngoài thời kỳ Văn Lang, Âu Lạc được học sâu hơn, mở rộng hơn cấp Tiểu học, thì vùng đất Nam Trung Bộ được đề cập với nội dung: Nước Chăm-pa từ thế kỷ II đến thế kỷ X bao gồm sự ra đời; đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa (10). Trong đó có lưu ý đến sự liên hệ giữa người Chăm và các cư dân Việt ở Nhật Nam, Cửu Chân và Giao Chỉ (11).

Như vậy, trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006, nội dung về văn hóa Óc Eo và vương quốc cổ Phù Nam chưa được đưa vào để giảng dạy cho học sinh. Đây là điểm khác biệt rất lớn giữa Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Từ kết quả nghiên cứu và nhận thức của giới sử học Việt Nam về vị trí văn hóa Óc Eo vũng như quá trình thịnh suy của vương quốc Phù Nam, nội dung giáo dục cho sinh viên, học sinh đã được phản ánh nhất quán trong hệ thống các giáo trình đại học, cao đẳng và được đưa vào sách

giáo khoa các cấp cũng với những nhận thức tương tự.

Năm 2018, Chương trình giáo dục phổ thông mới được ban hành đã có những thay đổi quan trọng, trong đó nội dung phần lịch sử của vùng đất phía Nam đã được bổ sung một cách hệ thống, phù hợp với nhận thức chung về lịch sử của khu vực Nam Bộ hiện nay.

Chương trình môn Lịch sử và Địa lý cấp Tiểu học đã đưa vào nội dung ba quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam là Văn Lang, Âu Lạc; Phù Nam và Champa. Trong đó nội dung về quốc gia Phù Nam đặt yêu cầu đạt được đối với học sinh Lớp 5 là: Trình bày được sự thành lập của nước Phù Nam qua truyền thuyết lập nước và một số bằng chứng khảo cổ học; Mô tả được một số hiện vật khảo cổ học của Phù Nam (12).

Ở cấp Trung học cơ sở, học sinh tiếp tục tìm hiểu sâu hơn về lịch sử Việt Nam bắt đầu từ nguồn gốc, ngoài các nội dung về vương quốc Văn Lang, Âu Lạc và Champa thì nội dung liên quan đến vương quốc Phù Nam cũng được đưa vào nhiều hơn ở chương trình Lớp 6. Trong đó, yêu cầu cần đạt với nội dung thuộc về vương quốc Phù Nam là: Mô tả được sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của Phù Nam; Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Phù Nam; Nhận biết được một số thành tựu văn hoá của Phù Nam (13).

Tiếp đó, nội dung vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI thuộc chương trình Lớp 7 cũng yêu cầu: Nêu được những diễn biến cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hoá ở vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI (14).

Như vậy, phần lịch sử Nam Bộ đã được đưa vào giảng dạy cho học sinh Tiểu học và Trung học Cơ sở một cách liền mạch từ vương quốc Phù Nam đến thế kỷ XVI - mốc thời gian mà chương trình cũ trước đây dùng để bắt đầu giới thiệu về vùng đất này.

Đối với môn Lịch sử thuộc Chương trình giáo dục phổ thông đề ra mục tiêu giúp học sinh phát triển năng lực lịch sử, biểu hiện của năng lực khoa học đã được hình thành ở cấp trung học cơ sở; góp phần giáo dục tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hoá nhân loại, các phẩm chất, năng lực của người công dân Việt Nam, công dân toàn cầu phù hợp với xu thế phát triển của thời đại; giúp học sinh tiếp cận và nhận thức rõ vai trò, đặc điểm của khoa học lịch sử cũng như sự kết nối giữa sử học với các lĩnh vực khoa học và ngành nghề khác, tạo cơ sở để học sinh định hướng nghề nghiệp trong tương lai. Những nội dung có liên quan về vương quốc Phù Nam đã được thiết kế ở chương trình Lớp 10, gắn với nội dung: Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858). Theo đó, học sinh sẽ được tìm hiểu 3 nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam, bao gồm:

Văn minh sông Hồng

- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về văn minh sông Hồng.

- Nêu được cơ sở hình thành văn minh sông Hồng: điều kiện tự nhiên, cơ sở xã hội...

- Nêu được những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng: đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước,...

Văn minh Champa

- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Champa.

- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Champa: đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước,...

Văn minh Phù Nam

- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Phù Nam.

- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Phù Nam: đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước (15).

Từ nội dung học tập về 3 nền văn minh cổ nói trên, chương trình yêu cầu cần đạt với học sinh là: Biết vận dụng hiểu biết về các nền văn minh cổ nói trên để giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam. Nhận thức được giá trị trường tồn của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam. Có ý thức trân trọng truyền thống lao động cần cù, sáng tạo của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. Có ý thức trách nhiệm trong việc góp phần bảo tồn các di sản văn hoá của dân tộc.

Có thể thấy sự thay đổi nội dung lịch sử vùng đất Nam Bộ trong Chương trình phổ thông mới là bước tiến rất lớn so với trước đây. Điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn trong quá trình dạy và học phần lịch sử địa phương nói riêng và lịch sử dân tộc nói chung.

Theo chương trình cũ năm 2006, tài liệu dạy học lịch sử địa phương ở các tỉnh Nam Bộ biên soạn phần nội dung thuộc về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam được đề cập hết sức giản lược và không phải là nội dung bắt buộc phải có trong chương trình dạy và học. Một số địa phương (như Cần Thơ, Cà Mau, An Giang) có đề cập sơ lược đến Óc Eo, Phù Nam, trong khi một số địa phương khác thậm chí còn không đề cập đến hai danh xưng này.

Chẳng hạn như:

Lịch sử địa phương Sóc Trăng (Tài liệu dạy - học tại các trường THCS và THPT tỉnh Sóc Trăng), tại Phần 1: Lịch sử địa phương cấp THCS, Lớp 6: Sơ lược về vùng đất và con người Sóc Trăng, Mục 1: Sự hình thành và phát triển vùng đất Sóc Trăng, viết về giai đoạn mở đầu của vùng đất Sóc Trăng như sau: "Lịch sử hình thành vùng đất Sóc Trăng gắn liền với lịch sử mở mang bờ cõi của cha ông và lịch sử hình thành vùng đất Nam Bộ.

Cách đây khoảng 300 năm, vùng đất Sóc Trăng vẫn chưa được khai phá bao nhiêu. Trừ phần giồng cát, còn lại đa số đều ngập nước, rừng rậm hoang vu, dưới song có nhiều cá sấu, trên bờ có nhiều thú dữ. Dân cư vẫn còn rất thưa thớt.

Sau một thời gian Mạc Cửu chiêu lập dân cư khẩn hoang, các thương thuyền đến Hà Tiên mua bán tấp nập, hải cảng trở nên phồn thịnh. Năm 1714, chúa Nguyễn Phúc Chu thành lập trấn Hà Tiên và phong Mạc Cửu làm Tổng binh. Năm 1735, Mạc Cửu mất, con là Mạc Thiên Tứ (Mạc Thiên Tích) được chúa Nguyễn phong làm Tổng binh đại đô đốc của trấn Hà Tiên, rồi Rạch Giá tiến qua phía đông. Đến năm 1737, lập Trấn Di, nằm ở hữu ngạn sông Ba Thắc (bao gồm vùng Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau ngày nay). Trung tâm hành chính của Trấn Di đặt tại Đại Ngãi ngày nay. Trấn Di là địa danh, là đơn vị hành chính đầu tiên của vùng đất Sóc Trăng" (16).

Tài liệu dạy - học chương trình Lịch sử địa phương Trung học cơ sở tỉnh Cà Mau, Bài 2 (Lớp 7): Quá trình hình thành tỉnh Cà Mau.

Mục I. Quá trình khẩn hoang đất Cà Mau:

"Cà Mau là một tỉnh được khai khẩn muộn màng nhất so với các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đầu thế kỷ XVII, vùng đất Cà Mau còn hoang vu, dân cư thưa thớt. Trước khi nhà Nguyễn cai quản, vùng đất Cà Mau đã từng thuộc vương quốc Phù Nam, Chân Lạp.

Cuối thế kỷ XVII, Mạc Cửu dẫn một số người Trung Hoa chống lại triều đình Mãn Thanh, phục Minh đến Chân Lạp và vùng Hà Tiên lập nên 7 xã trong đó có 2 xã cực nam là Rạch Giá và Cà Mau" (17).

Tài liệu dạy - học Lịch sử địa phương Trung học Phổ thông tỉnh Vĩnh Long, Bài 1: Lược sử vùng đất Vĩnh Long từ khi thành lập đến năm 1930.

Mục 1. Quá trình di dân, khẩn hoang:

"Vùng đất Nam Bộ nói chung và Vĩnh Long nói riêng vốn đã có bề dày lịch sử. Các tài liệu thư tịch cổ và các di tích khảo cổ học phát hiện cho thấy vùng đất Vĩnh Long có một nền văn hóa phát triển từ những thế kỷ đầu Công nguyên.

Do những tác động của tự nhiên mà đặc biệt là lần biển tiến, vùng đất này bị chìm ngập trong nước, nền văn hóa cổ nơi đây cũng không còn mà trở thành vùng đất hoang vu.

Người Việt đến đây khá sớm (khoảng thế kỷ XVIII) và chiếm số đông hơn cả. Họ hai phá đất đai theo kiểu "móc lõm", định cư những nơi thuận tiện, cư trú thành những làng đồng, làng song, làng rừng. Hoạt động sản xuất chủ yếu của người Việt là trồng lúa, chăn nuôi gia súc, đánh bắt cá, tôm và các nghề thủ công" (18).

Tài liệu dạy - học Lịch sử địa phương Thành phố Cần Thơ (Sử dụng trong các trường Trung học Cơ sở), Bài 2 (Lớp 7): Vùng đất Cần Thơ từ khi hình thành đến thế kỷ XIX.

Mục 1. Buổi đầu khai phá vùng đất Cần Thơ:

"Đồng bằng châu thổ sông Cửu Long đã từng là vùng đất thuộc vương quốc cổ Phù Nam với nền văn hóa Óc Eo rực rỡ tồn tại từ những thế kỷ đầu Công nguyên cho đến thế kỷ VII… Sau khi vương quốc cổ Phù Nam tan rã, vùng ĐBSCL trở nên hoang vu, mãi đến khi có lưu dân các nơi đến định cư thì vùng đất này mới trở nên sầm uất" (19).

Nội dung biên soạn phần lịch sử địa phương theo chương trình cũ như một số địa phương vừa đề cập ở trên là tình hình chung ở Nam Bộ. Trong đó văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam chưa được nhìn nhận là một bộ phận cấu thành trong tiến trình phát triển của vùng đất Nam Bộ nói riêng và lịch sử Việt Nam nói chung. Nếu như văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam được đề cập thì cũng chỉ là nhắc đến tên gọi và một vài thông tin giản lược, chủ yếu là do tại các địa phương đó đã có những di tích khảo cổ gắn với thời kỳ này được phát hiện. Phương pháp tiếp cận vẫn là bắt đầu từ khi người Việt vào khai phá rồi định cư thành xóm làng, sớm nhất là thế kỷ XVI tại các địa phương ở Nam Bộ.

Vấn đề này đã thực sự thay đổi sâu sắc từ khi áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Theo quy định của Chương trình tổng thể, nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương. Ở cấp Tiểu học, nội dung giáo dục của địa phương được tích hợp với Hoạt động trải nghiệm. Ở cấp Trung học cơ sở và cấp Trung học phổ thông, nội dung giáo dục của địa phương có vị trí tương đương các môn học khác. Các địa phương căn cứ chương trình giáo dục phổ thông ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, thẩm định, chỉnh sửa tài liệu về nội dung giáo dục của địa phương; chỉ đạo việc tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu về nội dung giáo dục của địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hiện nay, nội dung lịch sử địa phương ở Nam Bộ đã và đang triển khai biên soạn theo lộ trình và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, nội dung về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam được đưa vào phần lịch sử lớp 6 và một phần có liên quan đến lớp 7 tùy theo từng địa phương. Việc phân kỳ trong biên soạn tài liệu lịch sử địa phương ở Nam Bộ cũng căn cứ theo phân kỳ của lịch sử chương trình chung và tình hình cụ thể ở mỗi tỉnh/thành phố, từ đó cũng có vài chỗ khác biệt. Chẳng hạn phần lịch sử lớp 6 sẽ trình bày từ thời nguyên thủy đến thế kỷ VII, hoặc đến thế kỷ X tùy vào thực tế các địa phương. Trong đó nội dung trọng tâm vẫn là trình bày về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam.

Với kết quả nghiên cứu về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam đã được giới nghiên cứu thống nhất cũng như đã công bố rộng rãi cho đến hiện nay thì việc đưa các nội dung gắn liền với sự tồn tại và phát triển của văn hóa Óc Eo trên vùng đất Nam Bộ cũng như vương quốc Phù Nam vào tài liệu lịch sử địa phương tương đối thuận lợi, nhất là những khu vực có nhiều di tích khảo cổ đã được phát hiện và nghiên cứu. Tuy nhiên, một số địa phương chưa tìm thấy các di tích gắn liền với văn hóa Óc Eo thì việc biên soạn nội dung lịch sử giai đoạn này cũng gặp khó khăn khi thiếu các dữ kiện gắn với địa phương.

Phần nội dung gặp nhiều ý kiến trao đổi nhất chính là giai đoạn lịch sử từ sau thế kỷ VII đến thế kỷ XVI. Đây là giai đoạn sau khi vương quốc Phù Nam bi suy vong và trở thành một phần của Chân Lạp. Nội dung này trong giới nghiên cứu cũng đã có những thống nhất cơ bản, từ đó giúp cho việc nhìn nhận lịch sử giai đoạn này trở nên sáng tỏ hơn. Tuy nhiên để diễn giải và đưa vào sách lịch sử địa phương dạy cho học sinh thì không hề đơn giản, nhất là những vấn đề liên quan đến tình hình chính trị, xã hội, tôn giáo và tổ chức quản lý hành chính giai đoạn hậu Phù Nam đến thế kỷ XVI.

3. Một số nhận xét

Kết quả nghiên cứu về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam của giới khảo cổ học, sử học Việt Nam trong nhiều năm qua đã có vai trò rất lớn trong việc minh định những giá trị gắn liền với một giai đoạn quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Nam Bộ.

Đóng góp lớn nhất chính là xác lập nhận thức mới về vị trí của văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam trong dòng chảy lịch sử dân tộc, coi đó là một phần cấu thành lịch sử Việt Nam. Từ đó, đã làm thay đổi trong nội dung dạy học cho học sinh ở trường Phổ thông, nhất là giáo dục nội dung lịch sử địa phương tại các tỉnh Nam Bộ. Óc Eo và Phù Nam đã trở thành nội dung bắt buộc và được xem là một giai đoạn phát triển của vùng đất Nam Bộ nói chung, của các tỉnh trong khu vực này nói riêng. Đây là bước tiến lớn trong việc chuyển hóa kết quả nghiên cứu thành nhận thức cơ bản trong giáo dục phổ thông.

Việc biên soạn tài liệu giáo dục lịch sử địa phương ở Nam Bộ hiện nay đang bám sát các yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chương trình tổng thể đã được ban hành và các quy định của địa phương. Điểm khác biệt lớn nhất so với tài liệu biên soạn theo chương trình cũ chính là nội dung văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam đã trở thành nội dung bắt buộc gắn với quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Nam Bộ.

Trong quá trình thực hiện những thay đổi quan trọng này, kết quả nhận thức về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam đã được giới nghiên cứu thống nhất là chỗ dựa quan trọng để từ đó có thể diễn giải, trình bày những nội dung liên quan cho học sinh học tập. Tuy rằng, kết quả nghiên cứu về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam đã

có những thành tựu quan trọng, có sự chắc chắn về mặt tư liệu và đạt được sự đồng thuận cao, nhưng cũng cần tiếp tục nghiên cứu để làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề còn đang tranh luận như vấn đề chủ nhân của văn hóa Óc Eo - Phù Nam, trung tâm của vương quốc Phù Nam cũng như sự suy tàn của vương này, tình hình quản lý vùng đất Nam Bộ thuộc giai đoạn hậu Phù Nam đến khi người Việt khai phá vào thế kỷ XVII... Kết quả nghiên cứu trước hết sẽ giúp cho việc giáo dục lịch sử địa phương trở nên hiệu quả hơn, đồng thời sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Óc Eo trên vùng đất Nam Bộ. Mặt khác, việc nghiên cứu thấu đáo về văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam là cơ sở khoa học để bác bỏ những quan điểm phiến diện, thiếu căn cứ về chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên vùng đất Nam Bộ.

CHÚ THÍCH

(1). Bùi Chí Hoàng, "Khu di tích Óc Eo - Ba Thê (An Giang) những giá trị nổi bật", Tạp chí *Khoa học Xã hội*, số 5 (177)-2013, tr. 44.

(2). Phan Huy Lê, "Qua di tích văn hóa Óc Eo và thư tịch cổ thử nhận diện nước Phù Nam", Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 11 (379)-2007, tr. 10-11.

(3). Phan Huy Lê, "Qua di tích văn hóa Óc Eo và thư tịch cổ thử nhận diện nước Phù Nam", Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 11 (379)-2007, tr. 14.

(4), (5), (6). Phan Huy Lê (chủ biên), *Vùng đất Nam Bộ - Quá trình hình thành và phát triển*, Tổng quan: Tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr. 57, 70, 70.

(7). Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học (Chương trình Môn Lịch sử và Địa lý), ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, tr. 94.

(8). Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, tr. 95 - 97.

(9). Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, tr. 104-105.

(10), (11). Chương trình giáo dục phổ thông cấp Trung học cơ sở, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, tr. 50, 65.

(12), (13). Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí (Cấp Tiểu học), Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(14). Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí (Cấp Trung học Cơ sở), Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(15). Chương trình giáo dục phổ thông Môn Lịch sử, Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(16). Trần Văn Hùng (chủ biên) - Trịnh Công Lý - Hồ Văn Sáu- Nguyễn Văn Ba, *Lịch sử địa phương Sóc Trăng (Tài liệu dạy - học tại các trường THCS và THPT tỉnh Sóc Trăng)*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2015, tr. 5.

(17). Thái Văn Long (chủ biên), *Tài liệu dạy - học chương trình Lịch sử địa phương Trung học cơ sở tỉnh Cà Mau*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2015, tr. 15.

(18). Nguyễn Hồng Phước (chủ biên) - Bùi Văn Lượm - Lạc Minh Sơn - Huỳnh Tấn Khanh, *Tài liệu dạy - học Lịch sử địa phương Trung học Phổ thông tỉnh Vĩnh Long,* Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2015, tr. 5.

(19). Trần Văn Kiệt - Lê Thị Hồng Đào - Nguyễn Thị Xuân Lộc - Từ Minh Lan -Nguyễn Thị Mỹ Duyên, *Tài liệu dạy - học Lịch sử địa phương Thành phố Cần Thơ (Sử dụng trong các trường Trung học Cơ sở),* Nxb. Giáo dục, 2015, tr. 13-14.